Bài 45: **BẢNG TRỪ TRONG PHẠM VI 8**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Bước đầu thực hiện được phép trừ trong phạm vi 8

- Vận dụng bảng trừ trong phạm vi 8 vào các tình huống thực tế

**\* Góp phần hình thành và phát triển Năng lực, phẩm chất**

**-** Năng lực: Năng lực sử dụng công cụ và phương tiện học toán; Năng lực tư duy và lập luận toán học; Năng lực giao tiếp toán học (đọc, viết được bảng trừ 8)

-Phẩm chất: linh hoạt, ham học (Tích cực tìm tòi và sáng tạo trong học tập, hoàn thành nhiệm vụ học tập)

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

GV: 8 que tính, tranh bài 5

HS: Bộ đồ dùng toán, vở bài tập.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU.**

**1. Hoạt động Mở đầu**

- HS chơi trò chơi “đọc thuộc ” : ôn bảng trừ trong phạm vi 7

- GV nhận xét, dẫn dắt bài mới

**2. Hoạt động Hình thành bảng trừ trong phạm vi 8**

\* Giới thiệu phép trừ 8 – 1 = 7

- HS lấy 8 que tính, bớt đi 1 que tính và nêu bài toán

+ Có 7 que tính, bớt đi 1 que tính. Hỏi còn lại bao nhiêu que tính?

- HS nhắc lại

+ Có 8 que tính, bớt đi 1 que tính, còn lại 7 que tính

- HS ghép phép tính vào bảng cài: 8 – 1 = 7

- HS đọc phép tính 8 trừ 1 bằng 7

\* HS hình thành các phép tính: 8 - 2= 6; 8 – 3 = 5; 8 – 4 = 4 ; 8 – 5 = 3;

8 – 6 = 2 (tương tự)

- HS hình thành các phép tính trừ còn lại tương tự

- HS đọc thuộc bảng trừ 8 và trình bày trước lớp.

**3.Hoạt động Thực hành**

\* Bài 1: Tính? (L)

- HS làm bài, HS chơi trò chơi truyền điện

- GV chốt kết quả đúng, HS tiếp nối đọc

8 – 1 = 7 8 – 6 = 2 8 – 3 = 5

8 – 4 = 4 8 – 2 = 6 8 – 7 = 1

\* Bài 2: Số?

- HS làm bài, HS trình bày bằng trò chơi đố bạn

- GV chốt kết quả đúng, HS tiếp nối đọc

7 – 2 = 5 7 – 5 = 2 7 – 3 = 4

\* Bài 3: <, >. =? (N2)

- HS làm bài theo nhóm, HS trình bày

- GV chốt cách làm

8 – 7 < 3 3= 8 – 5 2 + 5 = 8 – 4

\* Bài 4: Quan sát tranh, viết phép trừ thích hợp

**-** HS làm bài, HS trình bày

- GV chốt kết quả đúng: 8 – 2 = 6

+ Có 8 con gà, 2 con gà đi vào chuồng. Hỏi còn lại 6 con gà.

**4.Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm**

- HS đọc lại bảng trừ trong phạm vi 8

- HS chơi trò chơi nêu tình huống để có phép tính: 8 – 2 - 3 = 3

- GV nhận xét chung giờ học, khen ngợi và động viên HS.

- Nhắc nhở học sinh học bài và chuẩn bị bài

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….